

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày: 14 - 01- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Hồng

Bà Trần Thị Thu Diệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Viện, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C; sinh ngày: 05/8/1967, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: TDP 8, phường T, thị xã H, Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Ng (đã chết) và bà Lê Thị V (đã chết); có chồng là Trần Quốc T; con: Có 03 con, lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 13 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Em Lê Trần Quang H, sinh ngày 02/11/2003;

Nơi cư trú: TDP 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Hiếu: Bà Trần Thị Bạch V (Mẹ của H); Nơi cư trú: TDP 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Quang Th, sinh năm 1958; Nơi cư trú: F6/12F, ấp 6B, Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Quốc A; Nơi cư trú: TDP 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Anh Lê Đức Th; Nơi cư trú: 11/8 kiệt 173 Phan Đình Phùng, phường Ph, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Chị Vương Thị H; Nơi cư trú: 99 Cách Mạng Tháng 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ở cạnh nhà nên Nguyễn Thị C biết được anh Lê Trần Quang H thường để xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBALADE 75D1-250.60 màu đỏ - đen - trắng ở phía sau Trạm xăng dầu quân đội số 52 thuộc TDP 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khoảng ngày 22/8/2020, bà Trần Thị Bạch V (Mẹ của anh H) qua nhà Nguyễn Thị C chơi và để quên chìa khóa nên C giữ lại với mục đích lấy trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, khoảng 04 giờ 20 phút sáng ngày 25/8/2020, Nguyễn Thị C mặc áo mưa phủ kín đầu, đeo khẩu trang đi bộ từ nhà mình đến Trạm xăng dầu Quân đội số 52 rồi đi vào phía sau cây xăng sử dụng chìa khóa xe có sẵn để mở khóa, đội mũ bảo hiểm có sẵn ở xe rồi dắt bộ ra hướng Quốc lộ 1A điều khiển xe đến nhà giữ xe chợ Đông Ba, thành phố Huế. Tại đây, C dựng xe ở ngoài để mua một số đồ dùng, khi trở ra bà C phát hiện chiếc mũ bảo hiểm bị mất nên mua một mũ bảo hiểm khác để sử dụng. Tiếp đó, C điều khiển xe đến gửi tại Bãi giữ xe số 03 thuộc Bệnh viện Trung ương Huế ở đường Ngô Quyền, thành phố Huế, rồi thuê xe để về nhà. Đến tối ngày 25/8/2020, C kể cho con trai Trần Quốc A biết việc mình là người lấy trộm xe mô tô trên thì được khuyên đến Cơ quan Công an để đầu thú. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/8/2020, Nguyễn Thị C đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE BKS: 75F1-250.60 màu đỏ - đen - trắng.

+ 01 thẻ giữ xe của nhà giữ xe thông minh số 03 Bệnh viện Trung ương Huế.

+ 01 chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu HONDA.

Đối với chiếc mũ bảo hiểm của anh Lê Trần Quang H mà bà Nguyễn Thị C làm mất ở chợ Đông Ba, thành phố Huế, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương Trà kết

lượt: 01 mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBALADE 75D1-250.60 có giá 13.965.000 đồng.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra quyết định số 35/QĐXLVC xử lý vật chứng trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu, gồm: 01 mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBALADE 75D1-250.60 cùng chìa khóa xe cho anh Lê Trần Quang H và 01 thẻ giữ xe cho ông Lê Đức Th.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Trần Quang H đã nhận số tiền 220.000 đồng từ Nguyễn Thị C bồi thường chiếc mũ bảo hiểm bị mất. Anh H đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô 75F1-250.60 cùng chìa khóa xe, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; lời khai của bị hại, những người làm chứng; bản kết luận về việc định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại Trạm xăng dầu số 52 ở TDP 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Thị C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBALADE biển kiểm soát 75D1-250.60 của anh Lê Trần Quang H có giá trị 13.965.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị C có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Hương Trà.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội đầu thú; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà
- CC. THADS TX. Hương Trà;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu dân;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hữu Nam